

Số:23/2023/QĐST-HNGĐ

Đàm Hà, ngày 12 tháng 12 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 32/2023/TLST/HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2023 giữa:

- Nguyên Đơn: Chị Triệu Thị B, sinh năm: 1994. Địa chỉ: thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: Anh Phạm Văn D, sinh năm: 1994. Địa chỉ: thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Triệu Thị B và anh Phạm Văn D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Triệu Thị B và anh Phạm Văn D có 03 con chung là cháu Phạm Băng T, sinh ngày 15/8/2014; cháu Phạm Thị Bảo A, sinh ngày 06/10/2019 và cháu Phạm Việt Bảo A1, sinh ngày 06/10/2019. Chị B và anh D thống nhất chị B là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phạm Thị Bảo A kể từ tháng 12/2023 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi); anh D là

người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phạm Băng T và cháu Phạm Việt Bảo A1 kể từ tháng 12/2023 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh D1 và chị B không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Anh D1 và chị B có quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật, không ai được phép cản trở.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về khoản nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Triệu Thị B tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0004554 ngày 17/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Hà. Trả lại cho chị Triệu Thị B 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí còn lại.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- VKSND huyện Đầm Hà;
- UBND xã Tân Bình;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện Đầm Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đinh Văn Hằng**